

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1597/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ, trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 177/TTr-SCT ngày 27 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện; điện lực; an toàn vệ sinh lao động; vật liệu nổ công nghiệp; tiền chất thuốc nổ; công nghiệp nặng; công nghiệp tiêu dùng; cụm công nghiệp; hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương.

(Có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch UBND các phường, xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, N(03b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Minh

Phụ lục

Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương
(Ban hành Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ LIÊN THÔNG UBND TỈNH : 37 QUY TRÌNH

I. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN: 02 quy trình

1. Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh

- Thời gian giải quyết: 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo Tờ trình (kèm theo dự thảo Quyết định); dự thảo Báo cáo thẩm định	10 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	01 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	01 ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành (Tờ trình, Báo cáo)	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày

		UBND tỉnh		
B6	Liên thông UBND tỉnh			11 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (scan Quyết định phê duyệt)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

2. Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh

- Thời gian giải quyết: 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo Tờ trình (kèm theo dự thảo Quyết định); dự thảo Báo cáo thẩm định	10 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	01 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	01 ngày

	sổ, phát hành			
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành (Tờ trình, Báo cáo)	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			11 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (scan Quyết định phê duyệt)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

II. LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC: 03 quy trình

1. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Thời gian giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày

B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Biên bản thẩm định của phòng; dự thảo Tờ trình; Dự thảo Giấy phép	04 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	01 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	01 ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			06 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và 02 bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				14 ngày

2. Cấp giấy phép hoạt động Bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Thời gian giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Biên bản thẩm định của phòng; dự thảo tờ trình, Dự thảo Giấy phép	04 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	01 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	01 ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình và dự thảo Giấy phép.	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			06 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và 02 bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				14 ngày

3. Cấp giấy phép hoạt động Bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Thời gian giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo Biên bản thẩm định của phòng; dự thảo Tờ trình; Dự thảo Giấy phép	04 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	01 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	01 ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			06 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và 02 bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				14 ngày

III. LĨNH VỰC AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG: 02 quy trình

1. Cấp chứng chỉ kiểm định viên

- Thời gian giải quyết: 05 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Báo cáo thẩm định; Dự thảo chứng chỉ kiểm định viên. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo Chứng chỉ kiểm định viên. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	½ ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	¼ ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			01 ngày
B6	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Chứng chỉ kiểm định viên	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

2. Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Báo cáo thẩm định; Dự thảo chứng chỉ kiểm định viên. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo Chứng chỉ kiểm định viên. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	½ ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	¼ ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			01 ngày
B6	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Chứng chỉ kiểm định viên	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

IV. LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ: 05 quy trình

1. Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý công nghiệp tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Báo cáo thẩm định; Dự thảo Giấy phép. <i>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ</i>	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy phép	¼ ngày
B4	Phát hành văn bản	Văn thư phát hành và chuyển bộ phận một cửa	Văn bản/Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy chứng nhận	¼ ngày
B5	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

2. Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý công nghiệp tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Báo cáo thẩm định; Dự thảo Giấy phép. <i>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ</i>	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy phép	¼ ngày
B4	Phát hành văn bản	Văn thư phát hành và chuyển bộ phận một cửa	Văn bản/Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy chứng nhận	¼ ngày
B5	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

3. Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý công nghiệp tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Báo cáo thẩm định; Dự thảo Giấy phép. <i>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ</i>	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy phép	¼ ngày
B4	Phát hành văn bản	Văn thư phát hành và chuyển bộ phận một cửa	Văn bản/Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy chứng nhận	¼ ngày
B5	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

4. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý công nghiệp tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Báo cáo thẩm định; Dự thảo Giấy chứng nhận. <i>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ</i>	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy chứng nhận	¼ ngày
B4	Phát hành Báo cáo thẩm định	Văn thư phát hành và chuyển bộ phận một cửa	Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy chứng nhận	¼ ngày
B5	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

5. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý công nghiệp tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Báo cáo thẩm định; Dự thảo Giấy chứng nhận. <i>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ</i>	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy chứng nhận	¼ ngày
B4	Phát hành Báo cáo thẩm định	Văn thư phát hành và chuyển bộ phận một cửa	Báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy chứng nhận	¼ ngày
B5	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

V. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP NẶNG: 01 quy trình

1. Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc.

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy xác nhận	20 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	1 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy xác nhận	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	½ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			06 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy xác nhận)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				30 ngày

VI. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG: 03 quy trình.**1. Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)**

- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc.

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy phép	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			1,5 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy phép)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				07 ngày

2. Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)

- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			1,5 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				07 ngày

3. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)

- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			1,5 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				07 ngày

VII. LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP: 01 quy trình

1. Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian giải quyết: 46 ngày làm việc.

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
I	UBND cấp xã			21 ngày
B1	- Tiếp nhận văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp của doanh nghiệp - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử chuyển Lãnh đạo UBND cấp xã.	Công chức một cửa cấp xã	Văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp của doanh nghiệp, HTX, tổ chức	½ ngày
B2	Phòng Kinh tế cấp xã xử lý	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên được phân công	Dự thảo văn bản thông báo rộng rãi tiếp nhận hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương	½ ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét, thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	Văn bản Thông báo rộng rãi việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	01 ngày

B4	Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng	Phòng Kinh tế		15 ngày
B5	Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp doanh nghiệp, HTX, tổ chức	Cán bộ, chuyên viên được phân công	Dự thảo Tờ trình của UBND cấp xã, 02 bộ hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	02 ngày
B6	Lãnh đạo UBND cấp xã duyệt và gửi Sở Công Thương (qua Bộ phận một cửa của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công)	Lãnh đạo UBND cấp xã, Cán bộ, chuyên viên được phân công	Văn bản phát hành (Tờ trình, 02 bộ hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp kèm theo tệp tin điện tử của Hồ sơ)	01 ngày
II	Sở Công Thương			25 ngày
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý công nghiệp	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật	½ ngày
B2	Phân công, chuyển hồ sơ TTHC cho công chức phòng xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý công nghiệp	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
B3	Xem xét hồ sơ, thẩm định, xử lý hồ sơ và dự thảo, trình lãnh đạo phòng - Chuyên viên xem xét hồ sơ, tham mưu văn bản xin ý kiến đánh giá của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố có liên quan về hồ sơ đăng ký làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: 01 ngày - Các sở, ngành cho ý kiến: 03 ngày . - Chuyên viên tổng hợp ý kiến đánh giá của các sở, ngành, dự thảo báo cáo thẩm định, ban hành	Công chức phòng	Dự thảo báo cáo thẩm định, Tổng hợp kết quả đánh giá chấm điểm Dự thảo Quyết định thành lập/mở rộng, Tờ trình, Báo cáo thẩm định	15 ngày

	văn bản đề nghị thành viên Hội đồng đánh giá chấm điểm theo các tiêu chí, 03 ngày - Hội đồng đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp chấm điểm, họp hội đồng thống nhất kết quả: 05 ngày - Chuyên viên tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ: 03 ngày			
B4	Thẩm định hồ sơ. Xem xét, xác nhận dự thảo, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	Tờ trình, Báo cáo thẩm định, Dự thảo Quyết định thành lập/mở rộng CCN	02 ngày
B5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Văn bản phát hành (Tờ trình, Báo cáo thẩm định, dự thảo quyết định thành lập/mở rộng)	½ ngày
B6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	½ ngày
III	Liên thông UBND tỉnh			05 ngày
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND tỉnh tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tiếp nhận kết quả liên thông	Chuyên viên phòng chuyên môn UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND ký ban hành	Quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	05 ngày
IV	UBND cấp xã			1
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã tại Trung tâm phục vụ HCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (scan Quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp)	1 ngày

Tổng thời gian thực hiện	46 ngày
---------------------------------	----------------

VIII. LĨNH VỰC HÓA CHẤT: 20 quy trình

1. Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1

- Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy phép	15 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			03 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				21 ngày

2. Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	02 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

3. Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1

- Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy phép	15 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			03 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				21 ngày

4. Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy phép	15 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			03 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				21 ngày

5. Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	02 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

6. Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy phép	15 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			03 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				21 ngày

7. Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1

- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			1,5 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				07 ngày

8. Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			1,5 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				07 ngày

9. Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	02 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

10. Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1

- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			1,5 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				07 ngày

11. Gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	02 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

12. Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	02 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

13. Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	3,5 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			1,5 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				07 ngày

14. Gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	02 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

15. Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy phép	15 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			03 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				21 ngày

16. Cấp lại Giấy phép kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	02 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

17. Cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy phép	15 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			03 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				21 ngày

18. Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy phép	15 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			03 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				21 ngày

19. Cấp lại Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	¼ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy chứng nhận	02 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	¼ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy Chứng nhận	¼ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			01 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy chứng nhận)	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

20. Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3

- Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghiệp (scan hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý Công nghiệp	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	½ ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo văn bản; Dự thảo Giấy phép	15 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	½ ngày
B4	Văn thư lưu sổ và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở	Văn bản phát hành Tờ trình; dự thảo Giấy phép	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận và chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Đính kèm hồ sơ liên thông (scan)	¼ ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh			03 ngày
B7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm PVHCC trả kết quả	Đính kèm kết quả (bản scan và bản chính Giấy phép)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện				21 ngày

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG: 02 QUY TRÌNH

I. LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ: 02 QUY TRÌNH

1. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương

- Thời gian giải quyết: 12 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý công nghiệp tiếp nhận, thẩm định trình Kế hoạch huấn luyện, kiểm tra	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Kế hoạch <i>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ</i>	3 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở - Chủ tịch Hội đồng	Phê duyệt Văn bản/Kế hoạch; Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	½ ngày
B4	Phòng Quản lý Công nghiệp, Hội đồng kiểm tra kỹ thuật an toàn	Chuyên viên phòng Quản lý công nghiệp	- Thông báo Kế hoạch cho tổ chức/doanh nghiệp; - Tổ chức huấn luyện theo Kế hoạch đối với Người quản lý	04 ngày
		Hội đồng kiểm tra kỹ thuật an toàn tổ chức kiểm tra	- Tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện.	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý công	- Tổng hợp kết quả kiểm tra;	1 ngày

		ngành	- Dự thảo Giấy chứng nhận trình Lãnh đạo	
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B5	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt Giấy chứng nhận	½ ngày
B6	Phát hành	Văn thư phát hành chuyển bộ phận một cửa	Giấy chứng nhận	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				12 ngày

2. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương

- Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Quản lý công nghiệp tiếp nhận, thẩm định trình Kế hoạch huấn luyện, kiểm tra	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Giấy chứng nhận <i>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ</i>	01 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Giấy chứng nhận	½ ngày

B4	Phát hành	Văn thư phát hành và chuyển bộ phận một cửa	Văn bản/Giấy chứng nhận	¼ ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				03 ngày

C. QUY TRÌNH NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA UBND CẤP XÃ: 02 quy trình.

I. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN: 02 quy trình

1. Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện

- Thời gian giải quyết: 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm PVHCC cấp xã	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo Tờ trình (kèm theo dự thảo Quyết định); dự thảo Báo cáo thẩm định	21 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo UBND xã	Ý kiến thẩm định	01 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã, thành phố, thị xã xem xét, phê duyệt. Giao văn	Lãnh đạo UBND xã	Ý kiến phê duyệt	01 ngày

	thư lấy số, vào sổ, phát hành			
B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư UBND xã	Quyết định phê duyệt	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm PVHCC cấp xã	Quyết định phê duyệt	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

2. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã

- Thời gian giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm PVHCC cấp xã	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo Tờ trình (kèm theo dự thảo Quyết định); dự thảo Báo cáo thẩm định	16 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét thẩm định và trình Lãnh đạo UBND xã, thành phố, thị xã phê duyệt	Ý kiến thẩm định	01 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã, thành phố, thị xã xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	Lãnh đạo UBND xã	Ý kiến phê duyệt	01 ngày

B4	Văn thư lưu số và bàn giao bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC	Văn thư UBND xã	Quyết định phê duyệt	½ ngày
B5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã tại Trung tâm PVHCC	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm PVHCC cấp xã	Quyết định phê duyệt	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày